TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/DS-ST
Ngày 27-9-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đắc Hân

Ông Doãn Văn Sáng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 72/2023/QĐST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:*Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng; địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Vũ Quốc Tr, sinh năm 1986, nơi cư trú: Thôn a, xã v, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng là đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền số 306/2022UQ-LCC-KHCNMB02 ngày 30 tháng 12 năm 2022); có mặt

- *Bị đơn:* Ông Đào Văn C, sinh năm 1994, nơi cư trú: Thôn 1, xã c, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, các bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (sau đây viết tắt là Ngân hàng) có cho anh Đào Văn C vay tiền theo các hợp đồng như sau:

Hợp đồng cho vay số LN 2105183757110 ngày 24 tháng 5 năm 2021, Ngân hàng đã cho Anh Đào Văn C vay 780.000.000 đồng, thời hạn vay 96 tháng; lãi suất 9%/năm, lãi suất vay cố định trong 12 tháng kể từ ngày 24-5-2021, lãi suất vay được điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần vào các ngày 01/01, 01/4, 01/7, 01/10 hàng năm. Mức lãi suất điều chỉnh bằng lãi suất cơ sở áp dụng với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân + biên độ 4.6%/năm; lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn, lãi chậm trả không quá 10%/năm, mục đích vay thanh toán tiền mua xe ô tô. Kỳ trả nợ gốc, nợ lãi vào ngày 05 hàng tháng, mỗi tháng trả nợ gốc là 8.125.000 đồng.

Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ Ngân hàng điện tử (sau đây gọi tắt là thẻ tín dụng) ngày 21 tháng 5 năm 2021 với hạn mức thẻ là 39.000.000 đồng.

Quá trình trả nợ, Anh C mới trả được số tiền là 76.175.662 đồng, trong đó nợ gốc là 50.229.000 đồng, nợ lãi là 25.946.662 đồng. Tính đến ngày 27-9-2023, anh C còn nợ Ngân hàng tổng số tiền cụ thể như sau: Hợp đồng cho vay số LN 2105183757110, nợ gốc: 754.091.370 đồng, nợ lãi trong hạn là 23.362.190 đồng, nợ lãi quá hạn là 250.712.650 đồng, phạt chập trả lãi 30.149.992 đồng. Thẻ tín dụng: nợ gốc là 31.945.367 đồng, nợ lãi quá hạn là 48.801.125 đồng. Tổng cộng 1.139.062.693 đồng. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Đào Văn C phải trả tiền toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi như trên và tiếp tục trả lãi cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Trong trường hợp anh C không thanh toán được khoản nợ nêu trên thì đề nghị Tòa án phát mại tài sản bảo đảm tại Hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là xe ô tô hiệu FORD, Range Wildtrak Biturbo, số khung MNCUMFF60MW151019, số máy YN2QWM151019, biển kiểm soát 15C-379.53 theo hợp đồng thế chấp số LN 2105183757110 ngày 21-5-2021.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án cũng như tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh C nhưng anh C không cung cấp lời khai, không lên Tòa án để giải quyết vụ án. Tại các buổi tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải anh C đều vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về việc giải quyết vụ án như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc xét xử vắng mặt bị đơn theo đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung khởi kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147 BLTTDS; các điều 116, 117, 317, 320, 321, 322, 323, và điều 466 Bộ luật Dân sự; các điều 91 và 95 của Luật các Tổ chức Tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Đào Văn C phải trả cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết bao gồm nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi như

yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Trường hợp anh C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đề nghị phát mại tài sản thế chấp, trường hợp phát mại tài sản thế chấp không trả đủ nợ thì anh C phải có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho ngân hàng. Anh C chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa Ngân hàng và anh Đào Văn C có mục đích vay thanh toán tiền mua ô tô nên được xác định là tranh chấp dân sự. Anh Đào Văn C cư trú tại huyện Thuỷ Nguyên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo quy định tại Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự có mặt của các đương sự: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ ba nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện: Hợp đồng tín dụng được ký giữa Ngân hàng và anh Đào Văn C đã ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, các chủ thể tham gia ký kết có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, hình thức và nội dung hợp đồng phù hợp với các quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Quá trình thực hiện hợp đồng anh C đã nhận đủ số tiền vay, nhưng không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền nợ gốc và lãi theo đúng cam kết trong hợp đồng tín dụng là vi phạm nghĩa vụ của mình theo hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Tính đến ngày 27 tháng 9 năm 2023, anh Đào Văn C còn nợ Ngân hàng tổng cộng 1.139.062.693 đồng (*trong đó Hợp đồng cho vay số LN 2105183757110, nợ gốc: 754.091.370 đồng, nợ lãi trong hạn là 23.362.190 đồng, nợ lãi quá hạn là 250.712.650 đồng, phạt chập trả lãi 30.149.992 đồng. Thẻ tín dụng: Nợ gốc là 31.945.367 đồng, nợ lãi quá hạn là 48.801.125 đồng*). Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Đào Văn C phải trả số tiền còn nợ nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về xử lý tài sản bảo đảm: Hợp đồng thế chấp tài sản số LN 2105183757110 ngày 21 tháng 5 năm 2021 được ký đúng quy định của pháp luật. Tại thời điểm ký kết hợp đồng thế chấp tài sản giữa các bên đã được ký kết trên cơ sở tự nguyện, tự định đoạt, thỏa thuận, mục đích và nội dung thỏa thuận phù hợp với đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật. Hợp đồng thế chấp đã được chứng thực của cơ quan công chứng và đã đăng ký biện pháp bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật nên hợp đồng thế chấp tài sản là hợp pháp. Ngân hàng đề nghị phát mại tài sản theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp anh C không trả được nợ là có căn cứ, hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn anh Đào Văn C phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự của; Căn cứ các điều 317, 318, 319, 463, 465, 466 Bộ luật Dân sự 2015; Các Điều 90, Điều 91, Điều 98 của Luật các Tổ chức tín dụng. Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Đào Văn C phải trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng theo hợp đồng tín dụng LN 2105183757110 ngày 24 - 5 – 2021; Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 21 tháng 5 năm 2021. Tổng số tiền tính đến ngày 27 tháng 9 năm 2023 là 1.139.062.693 đồng (trong đó 786.036.737 đồng nợ gốc, nợ lãi trong hạn là 72.163.314 đồng, nợ lãi quá hạn là: 250.712.651 đồng phạt chậm trả lãi 30.149.992 đồng).

Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm, anh Đào Văn C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp anh Đào Văn C không trả được nợ, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản đã thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo Hợp đồng thế chấp số LN 2105183757110 ngày 21 tháng 5 năm 2021 đã ký giữa anh Đào Văn C và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng. Tài sản thế chấp là xe ô tô hiệu FORD, Range Wildtrak Biturbo, số khung MNCUMFF60MW151019, số máy YN2QWM151019, biển kiểm soát 15C-379.53 được Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cho chủ sử dụng Đào Văn C.

Trường hợp phát mại tài sản trên nhưng chưa đủ để thu hồi nợ thì anh Đào Văn C phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng. Trường hợp phát mại tài sản để thu hồi nợ còn thừa thì trả lại cho bên thế chấp.

Về án phí sơ thẩm: Anh Đào Văn C phải chịu 46.171.900 đồng án dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền

20.760.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008522 ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án huyện Thuỷ Nguyên.

Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đào Văn C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS h. Thuỷ Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai